TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2019/DS-ST
Ngày: 24/9/2019
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Nguyễn Thị Lưu Ly

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thơi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận S xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/2019/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 104/2019/QĐST-DS ngày 30/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNKVN

Trụ sở: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, 72 LTT, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 117 XVNT, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Trọng D, sinh năm 1987 (theo văn bản ủy quyền ngày 21/3/2019).

Bị đơn: Ông Hứa Thụ Kh, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 127 TT, Phường 2, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Công ty TNHH Thương mại – Sản xuất SV.

Trụ sở: 392/8/39 Cao Thắng, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Minh T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 88/3 Ngô Gia Tự, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/7/2018 cùng các bản tự khai, Ngân hàng TMCP XNKVN (sau đây gọi là Ngân hàng) – có ông Mai Trong D trình bày: Ngày 27/6/2014, ông Hứa Thụ Kh và Ngân hàng TMCP XNKVN – Chi nhánh Quận 4 – Phòng Giao dịch Thị Nghè ký hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, theo đó Ngân hàng cấp tín chấp 01 thẻ tín dụng MasterCard, hạn mức 100.000.000đồng cho ông Hứa Thụ Kh (số thẻ MG714507).

Ngày 16/6/2014, Công ty TNHH TM –SX SV có Thư bảo lãnh phát hành thẻ tín dụng gửi Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam, theo đó Công ty cam kết trong trường hợp ông Hứa Thụ Kh vi phạm việc thanh toán hoặc vi phạm Hợp đồng sử dụng thẻ được ký kết với Ngân hàng, Công ty sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ, phí, lãi phát sinh…thay ông Hứa Thụ Kh.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng nêu trên, ông Hứa Thụ Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng TMCP XNKVN, cụ thể khoản nợ đã quá hạn thanh toán từ ngày 07/3/2018. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ ông Hứa Thụ Kh nhưng đến nay ông Kh vẫn chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 20/9/2019, ông Kh còn nợ Ngân TMCP XNKVN số tiền 164.937.656đồng (trong đó gốc: 74.351.449 đồng; nợ lãi, phí: 90.586.207đồng).

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Hứa Thụ Kh phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 20/9/2019 là 164.937.656đồng (trong đó gốc: 74.351.449 đồng; nợ lãi, phí: 90.586.207đồng). Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Trong trường hợp ông Hứa Thụ Kh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, Ngân hàng yêu cầu Công ty TNHH TM –SX SV thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh như đã cam kết

Quá trình giải quyết vụ án, ông Hứa Thụ Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không thể hiện ý kiến.

Tại phiên tòa sơ thẩm Ngân hàng TMCP XNKVN có ông Mai Trọng D – người đại diện theo ủy quyền đề nghị ông Hứa Thụ Kh thanh toán toàn bộ các khoản nợ trên, không yêu cầu Công ty TNHH thương mại sản xuất SV thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.

Công ty TNHH Thương mại – Sản xuất SV, ông Hứa Thụ Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận S tham dự phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ và việc giao giấy tờ cho đương sự, Viện kiểm sát là đúng quy định.

Về nội dung:

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy: Ngày 27/6/2014, ông Hứa Thụ Kh và Ngân hàng TMCP XNKVN – Chi nhánh Quận 4 – Phòng Giao dịch Thị Nghè ký hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, theo đó Ngân hàng cấp tín chấp 01 thẻ tín dụng MasterCard, hạn mức 100.000.000đồng cho ông Hứa Thụ Kh (số thẻ MG714507), để bảo đảm việc thanh toán của ông Hứa Thụ Kh, ngày 16/6/2014 Công ty TNHH TM –SX SV có Thư bảo lãnh phát hành thẻ tín dụng gửi Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam.

Từ ngày 07/3/2018 ông Hứa Thụ Kh đã vi phạm thời gian thanh toán nợ thẻ tín dụng theo thỏa thuận giữa hai bên. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Kh có trách nhiệm thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật toàn bộ số tiền nợ là 164.937.656đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 335 Bộ luật Dân sự 2015.

Đối với yêu cầu Công ty TNHH Thương mại sản xuất SV thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, do các bên không ký kết hợp đồng bảo lãnh, mặt khác tại phiên tòa đại diện Ngân hàng không yêu cầu Công ty TNHH Thương mại sản xuất SV thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trong trường hợp ông Hứa Thụ Kh không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền trên. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc ông Hứa Thụ Kh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 164.937.656đồng (bao gồm cả gốc và lãi). Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng, thời hiệu khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án.

[1.1] Về tư cách người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Căn cứ vào văn bản ủy quyền số 80/2018/EIB/UQ-TGĐ ngày 16/4/2018 và văn bản ủy quyền số 57/2019/EIBQ4/UQ-GĐ ngày 27/3/2019 của của Ngân hàng TMCP XNKVN ủy quyền cho ông Mai Trọng D. Việc ủy quyền trên là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:

Hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế được ký ngày 27/6/2014, kể từ ngày 07/3/2018 ông Kh không tiếp tục thực hiện đúng cam kết thanh toán đã ký với Ngân hàng.

Ngày 23/7/2018, Ngân hàng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận S là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định.

[1.3] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng TMCP XNKVN khởi kiện yêu cầu ông Hứa Thụ Kh thanh toán khoản tiền thẻ tín dụng còn nợ, tạm tính đến ngày 20/9/2019 là 164.937.656đồng (trong đó gốc: 74.351.449 đồng; nợ lãi, phí: 90.586.207đồng). Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn ông Hứa Thụ Kh cư trú tại Quận S nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.5] Bị đơn ông Hứa Thụ Kh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Công ty TNHH Thương mại Sản xuất SV đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận S vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy

[2.1] Căn cứ vào Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế được ký ngày 27/6/2014 thể hiện Hứa Thụ Kh và Ngân hàng TMCP XNKVN có ký hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, theo đó Ngân hàng cấp tín chấp 01 thẻ tín dụng MasterCard, hạn mức 100.000.000đồng cho ông Hứa Thụ Kh (số thẻ MG714507), lãi suất và phí theo ấn định của Ngân hàng trong từng thời kỳ được đăng tải công khai. Do đó, đủ cơ sở xác định hai bên đã xác lập giao dịch về hợp đồng dân sự vay tài sản; bên cho vay là Ngân hàng TMCP XNKVN và bên vay là ông Hứa Thụ Kh.

Ngày 16/6/2014, Công ty TNHH TM –SX SV có Thư bảo lãnh phát hành thẻ tín dụng gửi Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam. Tuy nhiên các bên không ký kết hợp đồng bảo lãnh, mặt khác tại phiên tòa đại diện Ngân hàng không yêu cầu Công ty TNHH thương mại sản xuất SV thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh. Do đó, hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và sự thừa nhận của Ngân hàng, thể hiện từ ngày 07/3/2018 ông Kh đã vi phạm thời hạn thanh toán theo cam kết trong đơn đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế. Tạm tính đến ngày 20/9/2019, ông Kh còn nợ Ngân TMCP XNKVN số tiền 164.937.656đồng (trong đó gốc: 74.351.449 đồng; nợ lãi, phí: 90.586.207đồng). Do ông Kh vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng yêu cầu ông Kh có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 164.937.656đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[2.3] Về thời hạn thanh toán:

Hội đồng xét xử xét, căn cứ vào quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì bên vay tiền phải trả đủ tiền khi đến hạn. Mặt khác số tiền thiếu nợ nêu trên đã kéo dài, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trong việc thu hồi nợ. Do đó buộc ông Kh phải trả một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP XNKVN có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hứa Thụ Kh không chịu thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp; Bị đơn ông Hứa Thụ Kh phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Ngân hàng TMCP XNKVN, buộc ông Hứa Thụ Kh có trách nhiệm trả số tiền là 164.937.656đồng (một trăm sáu mươi bốn triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm lăm mươi sáu đồng) - trong đó gốc: 74.351.449 đồng; nợ lãi, phí: 90.586.207đồng cho Ngân hàng TMCP XNKVN. Trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP XNKVN có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hứa Thụ Kh không chịu thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngân hàng TMCP XNKVN và ông Hứa Thụ Kh thực hiện việc giao và nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Hứa Thụ Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.246.883 đồng (tám triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm tám mươi ba đồng).

2.2. Ngân hàng TMCP XNKVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP XNKVN số tiền tạm ứng án phí 2.125.429đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0010239 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đượng sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nam

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TPHCM;
-Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
-Chi cục Thi hành án dân sự Quận S;
-Các đương sự (để thi hành);
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nam